

Cao sâm tố nữ

Tên gọi: Cao khô sâm tố nữ

Xuất hiện: bột mịn với các màu nâu, nâu sẫm và nâu sáng.

Hoạt chất chính: Isoflavon.

Cao khô sâm tố nữ *Pueraria mirifica* có hoạt chất chính là các Isoflavon. Dược liệu cao khô sâm tố nữ có dạng bột mịn với các màu nâu, nâu sẫm và nâu sáng. Sâm tố nữ có chứa các phyto-estrogen quý có tác dụng tương tự nội tiết tố nữ estrogen: kích thích sự phát triển của các tuyến ngực và mô ngực do đó giúp ngực nở và săn chắc tự nhiên, chống lão hóa mạnh như kích thích mọc tóc, chống bạc tóc sớm, giúp da căng mịn, giảm nếp nhăn và tàn nhang; giúp vóc dáng eo thon, giảm nguy cơ béo phì và ung thư... Sâm tố nữ là loại cây được biết đến từ lâu với khả năng hồi xuân đặc biệt ở nữ giới và chỉ được tìm thấy phần lớn ở những vùng cao phía bắc Thái Lan, Mi-an-ma.

Chức năng chính của cao khô sâm tố nữ

- Chống lão hóa, phòng ngừa ung thư.
- Kích thích sự phát triển của tuyến ngực và mô ngực, giúp nở ngực

Ứng dụng của cao khô sâm tố nữ

Cao khô sâm tố nữ được ứng dụng rộng rãi trong các sản phẩm hiện đại. Chúng được sử dụng để sản xuất:

- Dược phẩm.
- Thực phẩm chức năng.
- Hòa tan trong nước giải khát.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Nguyễn Mạnh Cường 0987 785 792

Nguyễn Ngọc Minh 01683 968 206

Tel: 02462939301

Fax: 02462939301

Công ty TNHH Dược phẩm sinh học Quốc tế (IBPHARCO)

GPĐKKD: 0107338923

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà Licogi13, 164 Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội

VPMN: Khu B CC Bộ Đội Biên Phòng, đường Nguyễn Văn Công, phường 3, quận Gò Vấp, Tp HCM

Email: contact@ibpharco.com

Web: ibpharco.com

Bình luận

Bài viết liên quan

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[L- glutathione](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Hyaluronic Acid](#)

[Astaxanthin](#)

[Green tea Extract](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Resveratrol](#)

[Tảo Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[Collagen type II](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Astaxanthin](#)

[Soy isoflavones](#)

[Hedera Helix Extract](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

[Blueberry Extract](#)

[Fucoidan](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Resveratrol](#)

[Spirulina](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [28](#)
- [29](#)
- [30](#)

- 31
- [32](#)
- [33](#)
- [34](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)